TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26-11-2018
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Châu Hoàng Huy

Ông Nguyễn Hải Hưng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 306/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 305/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Xuân M, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Phan Thanh M, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 9 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Xuân M trình bày*: Năm 2013 chị và anh Phan Thanh M tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, trong quá trình chung sống do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M. Về con có 01 người con chung tên Phan Nhã Th, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2015, hiện con đang sống chung với anh M, khi ly hôn chị đồng ý giao người con chung cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, về tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Phan Thanh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử nhiều lần nhưng anh M vắng mặt không có lý do và không có ý kiến với yêu cầu của chị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Nguyễn Xuân M khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Thanh M, địa chỉ: Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh M vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh M.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị M với anh M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau nên quan hệ hôn nhân giữa chị M với anh M là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa chị M cương quyết xin được ly hôn với anh M vì vợ chồng bất đồng quan điểm sống và đã ly thân hơn 02 năm nay. Đối với anh M, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ anh M nhiều lần đề tham gia hòa giải nhưng anh M vắng mặt không tham gia hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu của chị M. Điều này, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M với anh M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị M về việc xin ly hôn với anh M.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị M với anh M có người con chung tên Phan Nhã Th, khi ly hôn chị M đồng ý giao người con chung cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy từ khi chị M với anh M sống ly thân đến nay thì người con chung do anh M trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao người con chung tên Phan Nhã Th, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2015 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có, anh M không có ý kiến đối với phần tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình chị M phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Xuân M với anh Phan Thanh M.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Phan Nhã Th, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2015 cho anh Phan Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Xuân M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Xuân M phải chịu số tiền 300.000 đồng, chị M đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012229 ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm, chị Nguyễn Xuân M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Thanh M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn thư.